**­­**

** A close up of a logo

Description automatically generated**

**A close up of a logo

Description automatically generated**

**Quỹ Thúc đẩy Sáng kiến Tư pháp (EU JULE JIFF)**

**1. TÓM TẮT DỰ ÁN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên dự án** | **Nâng cao nhận thức và hiểu biết pháp luật về bảo vệ môi trường cho phụ nữ dân tộc Mường làm nghề khai thác thuỷ sản tại khu vực hồ Hoà Bình, tỉnh Hòa Bình** |
| **Đơn vị nộp đề xuất**  (Tổ chức chịu trách nhiệm nếu là đề án hợp tác: đính kèm Quyết định thành lập, đăng ký và điều lệ hoạt động của tổ chức – nếu có) | Trung tâm nghiên cứu ứng dụng và phát triên Công tác xã hội  Center for Applied Research and Development of Social Work |
| **Đầu mối liên lạc** và chức vụ của người chịu trách nhiệm | PGS.TS. Nguyễn Thị Kim Hoa, Giám đốc Trung tâm |
| **Địa chỉ** (bao gồm địa chỉ liên hệ, số điện thoại và email) | * Phòng 212 nhà A, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội, ĐT: 0913507729, email: [kimhoaxhh@yahoo.com](mailto:kimhoaxhh@yahoo.com) |
| **Đơn vị đồng nộp đơn**  (nếu là đề án hợp tác) |  |
| **Nội dung hoạt động**  (chọn bằng cách nhấn vào một hoặc nhiều ô thích hợp) | ☐X Nội dung 1 (Nâng cao nhận thức)  ☐X Nội dung 2 (Hỗ trợ pháp lý)  ☐ X Nội dung 3 (Tham gia xây dựng chính sách)  ☐ Nội dung 4 (Minh bạch, liêm chính trong lĩnh vực tư pháp) |
| **Đối tượng hưởng lợi**  (Đánh dấu một hoặc nhiều nhóm, ước tính số lượng người hưởng lợi trực tiếp) | \_\_\_X Phụ nữ \_\_\_ Trẻ em (dưới 18 tuổi)  \_\_X\_ Dân tộc thiểu số \_\_X\_ Người nghèo (cận nghèo)  \_­­­\_\_\_ Đối tượng khác (ghi rõ) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  **Tổng số người hưởng lợi**: \_\_\_\_1000 người\_\_\_\_ |
| **Địa bàn** (Liệt kê danh sách tỉnh trọng điểm trong Mời nộp đề xuất) | Tỉnh Hoà Bình |
| **Thời hạn dự án** | 1 năm |
| **Tóm tắt nội dung dự án**  (tối đa 1 trang) | Hồ Hoà Bình nằm trong khu vực hồ thuỷ điện Hoà Bình, là hồ chứa nước nhân tạo lớn nhất Đông Nam Á, có diện tích trên 10.450 ha trải rộng trên địa bàn 17 xã thuộc 5 huyện, thành phố của tỉnh Hòa Bình bao gồm: Thành phố Hoà Bình và 4 huyện: Cao Phong, Đà Bắc, Tân Lạc, Mai Châu với chiều dài 80 km. Người dân ở các xã ven hồ đã phát triển nghề khai thác thuỷ sản. Có 5 xã, phường đông người dân làm nghề khai thác, đó là: Phường Thái Bình, thành phố Hoà Bình (50 hộ); Xã Hiền Lương (102 hộ) và xã Vầy Nưa, huyện Đà Bắc (200 hộ); xã Tiền Phong, huyện Đà Bắc (350 hộ); Xã Suối Hoa, huyện Tân Lạc (260 hộ). Có 2 xã có số hộ làm nghề khai thác thuỷ sản đông nhất và tỷ lệ hộ nghèo của xã rất cao, năm 2020 xã Vầy Nưa (38,4% hộ nghèo), xã Tiền phong (45,9% hộ nghèo). Qua số liệu khảo sát năm 2020 tại 5 xã, phường nêu trên của dự án “Điều tra nguồn lợi thuỷ sản vùng nội đồng giai đoạn 2018-2020” mà chúng tôi trực tiếp tham gia thì 85% số hộ làm nghề khai thác là dân tộc Mường, 18% không đi học, 98% hộ khai thác thuỷ sản ngay tại địa bàn trong xã, 48,0% là nữ làm nghề khai thác, 81,1% số hộ từng bị xử phạt vi phạm các quy định trong lĩnh vực khai thác (bao gồm sử dụng chất nổ, xung điện, chất độc để khai thác thuỷ sản, sử dụng lưới có mắt lưới nhỏ khai thác cá con vi phạm quy định về đánh bắt thuỷ sản). Khi được hỏi về hiểu biết của người dân về các quy định, pháp luật cho thấy tỷ lệ người dân hiểu biết về các quy định rất thấp nên bị xử phạt nhiều (biết về kích thước mắt lưới cấm sử dụng là 3,3%, đối tượng thuỷ sản bị cấm khai thác 21,3%, kích thước loài thuỷ sản được phép khai thác 19,7%, biết về việc cấm sử dụng chất độc, hoá chất, xung điện là 15,3%). Đây là điều mà Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên môi trường, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn Tỉnh Hoà Bình rất trăn trở trong những năm gần đây chưa giải quyết được, công tác truyền thông, tuyên truyền về chính sách, pháp luật môi trường cũng có triển khai nhưng chưa thực sự đến với phụ nữ nghèo, dân tộc, làm nghề khai thác thủy sản.  Dự án nếu được triển khai sẽ tổ chức nghiên cứu thực trạng sinh kế của phụ nữ làm nghề khai thác thủy sản, tổ chức các hoạt động tập huấn, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, hiểu biết về pháp luật cho các hộ khai thác thuỷ sản, đặc biệt đối với phụ nữ nghèo, dân tộc Mường. Tuyên truyền về Chỉ thị số 19/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, ngày 30/7/2014: Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 01/1998/CT-TTg ngày 02 tháng 01 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc nghiêm cấm sử dụng chất nổ, xung điện, chất độc để khai thác thủy sản và tăng cường bảo vệ nguồn lợi thủy sản trong thời gian tới. Tuyên truyền về thông tư số 19/2018-TTBNN&PTNT, Hướng dẫn về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thuỷ sản; Luật số 72/ 2020/QH14 Bảo vệ môi trường (Chương II, Mục 1, Bảo vệ môi trường nước: Điều 7- Điều 9 về bảo vệ môi trường nước mặt phải gắn với bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ môi trường thủy sinh…). Bên cạnh đó thành lập các câu lạc bộ tại 5 xã phường để chị em phụ nữ thường xuyên gặp gỡ, chia sẻ kiến thức về pháp luật, chia sẻ kinh nghiệm làm nghề khai thác, nhắc nhở nhau không vi phạm các quy định, pháp luật liên quan đến nghề khai thác thủy sản. Từ đó duy trì được sản lượng cá, đảm bảo thu nhập thường xuyên bền vững từ nghề khai thác thuỷ sản.  Dự án cũng nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ các ban ngành đoàn thể của địa phương nắm vững các quy định, pháp luật, Luật Bảo vệ môi trường 2020. Đặc biệt cùng tham gia các hoạt động kiểm tra, giám sát, hỗ trợ kịp thời cho các hộ dân làm nghề khai thác thủy sản tránh bị xử phạt do vi phạm các quy định trong lĩnh vực khai thác. Nhờ đó góp phần nâng cao chất lượng đời sống cho phụ nữ dân tộc thiểu số, đảm bảo công bằng và an sinh xã hội, rút ngắn khoảng cách phân tầng xã hội giữa các nhóm dân tộc. Kết quả Dự án sẽ đề xuất các khuyến nghị về cơ chế chính sách, về nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và thực thi pháp luật, về tăng cường hoạt động kiểm tra kiểm soát, về công tác thông tin tuyên truyền, bảo vệ môi trường sống của thuỷ sinh vật và cách thức tổ chức thực hiện để bảo vệ và phát triển nguồn lợi thuỷ sản được tốt hơn, góp phần bảo vệ sinh kế cho phụ nữ làm nghề khai thác thuỷ sản. |
| **Ngân sách đề xuất bằng iền VND** (Đính kèm Ngân sách đề xuất chi tiết theo mẫu có sẵn) | 2.050.000.000 (2 tỷ đồng năm mươi triệu đồng) |

**II. NỘI DUNG DỰ ÁN**

|  |
| --- |
| 1. **Vấn đề cụ thể mà dự án muốn giải quyết là gì?** (tối đa 1 trang) |
| Mục tiêu to lớn mà dự án đặt ra đó là tăng cường năng lực, hiệu quả của chính sách, pháp luật trong việc bảo vệ môi trường. Phụ nữ dân tộc Mường làm nghề khai thác thuỷ sản được nâng cao nhận thức, thái độ, thay đổi hành vi trong việc sử dụng công cụ và phương thức khai thác thuỷ sản phù hợp, không vi phạm các quy định trong luật thuỷ sản và luật bảo vệ môi trường năm 2020. Mặt khác giúp cho đồng bào dân tộc thiểu số an toàn tính mạng khi không sử dụng hoá chất độc hại và kích điện để khai thác thuỷ sản. Cộng đồng dân cư tỉnh Hoà Bình và khách du lịch của tỉnh Hòa Bình không bị ảnh hưởng bởi ô nhiễm môi trường nước, đảm bảo an toàn thực phẩm từ nguồn lợi cá. Ngoài ra nguồn lợi thuỷ sản được duy trì không bị giảm thiểu, cạn kiệt. Dự án sẽ là sự kết hợp thực hiện của các hoạt động chính đó là thực hiện hoạt động tập huấn nâng cao năng lực pháp luật cho nhóm đối tượng hưởng lợi, những người tham gia hoạt động khai thác thuỷ sản và đời sống sinh kế của người dân làm nghề khai thác thuỷ sản nội đồng, từ đó đưa ra những kiến nghị chính sách phù hợp trong hoạt động kiểm tra giám sát của địa phương tham gia quản lý hoạt động khai thác, bảo vệ nguồn lợi thuỷ sản.  Để thực hiện được mục tiêu nêu trên, chúng tôi đề ra những mục tiêu nhỏ hơn trong quá trình thực hiện dự án và giải quyết những vấn đề cụ thể như sau:  *Thứ nhất*, tăng cường năng lực trong nhận thức cho đồng bào dân tộc làm nghề khai thác thuỷ sản hiểu và thực thi đúng các quy định, pháp luật về khai thác thuỷ sản và bảo vệ môi trường, xây dựng môi trường sống trong cộng đồng dân cư an toàn, lành mạnh, giảm thiểu xung đột với cán bộ tuần tra, kiểm soát vi phạm trong hoạt động khai thác.  *Thứ hai*, xây dựng cẩm nang về tư vấn pháp luật nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ các ban ngành đoàn thể ở địa phương và đồng bào dân tộc thiểu số nắm vững được các quy định, luật pháp về khai thác thuỷ sản và bảo vệ môi trường nước. Cẩm nang không chỉ phục vụ cho người dân làm nghề khai thác thuỷ sản ở tỉnh Hoà Bình, mà còn là tài liệu tham khảo tốt cho các thuỷ vực khác (Thuỷ vực ĐBSH, Sông Lam, Hồ Lăk, Hồ Phước Hoà, Sông Đồng Nai, Sông Ba, ĐBSCL.  *Thứ ba*, thành lập các câu lạc bộ cho phụ nữ làm nghề khai thác thủy sản, để họ thường xuyên chia sẻ những kiến thức, pháp luật, kinh nghiệm làm nghề khai thác thủy sản, không sử dụng hóa chất độc hại khi khai thác, giữ được môi trường nước trong sạch, đảm bảo an toàn thực phẩm cho cộng đồng dân cư và khách du lịch.  *Thứ tư,* hướng tới một tương lai lâu dài hơn, dự án sẽ xuất bản một cuốn sách về kinh nghiệm thành lập và hỗ trợ CLB phụ nữ khai thác thuỷ sản, kinh nghiệm nâng cao nhận thức cho người dân/cán bộ tham gia tư vấn pháp luật, kinh nghiệm khai thác thuỷ sản của một số phụ nữ điển hình. Cuốn sách sẽ là một tài liệu hữu ích, là tài liệu tham khảo tốt cho các thuỷ vực khác, cho người dân làm nghề khai thác thủy sản.  Từ những đánh giá đó, các nhà nghiên cứu lập pháp cùng nhóm thực hiện dự án sẽ đưa ra được những khuyến nghị xây dựng cơ chế chính sách về nâng cao năng lực pháp luật về bảo vệ môi trường cho người dân làm nghề khai thác thủy sản. |
| 1. **Phân tích giới đối với vấn đề dự án muốn giải quyết tại địa phương?** |
| Tại 5 xã, phường triển khai dự án (Phường Thái Bình, TP Hoà Bình, xã Hiền Lương, huyện Đà Bắc, xã Vầy Nưa, huyện Đà Bắc, xã Tiền Phong, huyện Đà Bắc, xã Suối Hoa, huyện Tân Lạc), tỷ lệ phụ nữ làm nghề khai thác chiếm gần 50%, nhiều hộ gia đình cả 2 vợ chồng cùng làm nghề khai thác, nhiều tối ngủ ở trên thuyền. Một số hộ gia đình chồng đi làm thuê xây dựng, vợ ở nhà làm nghề khai thác thuỷ sản, vì nguồn lợi thuỷ sản ngày càng giảm. 95% người dân tại 5 xã, phường cho rằng sản lượng đánhc bắt và kích thước loài thuỷ sản 5 năm gần đây giảm. Phụ nữ dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp, làm nghề khai thác thuỷ sản trong điều kiện làm việc rất khó khăn, đêm đi thả lưới và đặt vó. Đối với dự án, phân tích giới tập trung vào việc so sánh những thuận lợi và khó khăn giữa 2 giới làm nghề khai thác thuỷ sản, phụ nữ hay nam giới hiểu biết hơn về luật pháp và chính sách liên quan đến các quy định khai thác thuỷ sản và bảo vệ môi trường? Ai là người trong gia đình tham gia các cuộc họp phổ biến chính sách, luật pháp? Ai là người trong gia đình có quyền quyết định mọi việc trong gia đình, đặc biệt là quyết định sử dụng ngư cụ khai thác thuỷ sản, hoặc ngư cụ không đúng quy định, sử dụng hoá chất độc hại và kích điện. Việc chỉ ra các yếu tố tác động giới và quyền quyết định của mỗi giới trong hoạt động khai thác thuỷ sản sẽ đóng góp vào việc phân tích giới được tốt hơn. Qua đó, hướng tới thực hiện bình đẳng giới ở Việt Nam cũng như ở Hoà Bình hiện nay, đặc biệt sự bình đẳng giới trong các gia đình làm nghề khai thác thuỷ sản. |
| 1. **Dự án sẽ sử dụng các phương pháp và cách tiếp cận nào để giải quyết vấn đề?** |
| Để tiến hành các hoạt động của Dự án đạt được hiệu quả tốt nhất, Trung tâm nghiên cứu ứng dụng và phát triển CTXH triển khai thực hiện các hoạt động như sau:  **Các hoạt động thực hiện**   1. Rà soát các chính sách, các quy định, pháp luật hiện có tại Việt Nam về hoạt động khai thác thuỷ sản và bảo vệ môi trường. Phân tích các khoảng trống về chính sách cho hoạt động khai thác thuỷ sản. 2. Cán bộ dự án sẽ tổ chức khảo sát bằng bảng hỏi 150 hộ gia đình tại 5 xã, phường có đông hộ dân làm nghề khai thác thuỷ sản tại thuỷ vực Hồ Hoà Bình.  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Xã, phường** | **Tỷ lệ hộ nghèo** | **Số hộ làm nghề khai thác thuỷ sản** | **Số hộ dự kiến**  **khảo sát** | | Phường Thái Bình, TP Hoà Bình | 1,36 % | 50 | 30 | | Xã Hiền Lương, huyện Đà Bắc | 11,66% | 102 | 30 | | Xã Vầy Nưa, huyện Đà Bắc | 38,4% | 20 | 30 | | Xã Tiền Phong, huyện Đà Bắc | 45,9% | 350 | 30 | | Xã Suối Hoa, huyện Tân Lạc | 28,0% | 260 | 30 | | **Tổng** |  | **962** | **150** |  1. Cán bộ dự án tiến hành phỏng vấn sâu 39 người cụ thể như sau:  * Cấp Tỉnh: 5 người: Cán bộ Sở Tài nguyên, môi trường (1 người), Sở Tư pháp (1 người), Sở Nông nghiệp và PTNT (1 người), Sở LĐ-TB&XH (1 người), Chi Cục Thuỷ Sản (1 người) * Cấp Huyện, Thành phố: 9 người (Mỗi huyện, thành phố 3 người (Cán bộ lãnh đạo, CB phòng tài nguyên môi trường, Hội phụ nữ) * Cấp Xã, Phường: 25 người (Mỗi xã, phường 5 người gồm: cán bộ lãnh đạo xã, Chủ tịch Hội phụ nữ xã, trưởng thôn, công an, người dân)  1. Thảo luận nhóm:  * Thảo luận 5 nhóm cán bộ các ban ngành đoàn thể 5 xã, phường liên quan đến quản lý nhà nước, thực hiện chính sách pháp luật tại địa phương về hoạt động khai thác thủy sản: Mỗi nhóm 15 người * Thảo luận 5 nhóm nam giới và nữ giới tham gia nghề khai thác thuỷ sản (Mỗi nhóm 15 người)   e) Tổ chức các lớp tập huấn: Truyền đạt kiến thức, kỹ năng về chính sách, pháp luật bảo vệ môi trường cho cán bộ ban ngành đoàn thể của 5 xã và phụ nữ, nam giới làm nghề khai thác thủy sản thông qua các lớp tập huấn.  **Cách tiếp cận:**  - *Tiếp cận thông qua pháp luật và chính sách*: Pháp luật và các quy định, chính sách, luật pháp về bảo vệ môi trường nước, nguồn lợi thuỷ sản. Pháp luật và chính sách là những công cụ hữu hiệu trong việc bảo vệ môi trường, vì vậy, tiếp cận thông qua pháp luật là một phương pháp hiệu quả cao.  *- Tiếp cận thông qua cộng đồng*: Hiện nay, sự quan tâm của cộng đồng tới việc bảo vệ môi trường, nhất là môi trường nước đang được đẩy lên rất cao, chính cộng đồng xã hội cũng sẽ đóng góp một phần không nhỏ vào việc quản lý hoạt động khai thác thuỷ sản đảm bảo an toàn tính mạng cho người dân và môi trường nước không bị nhiễm độc vì hoá chất xả thải xuống hồ Hoà Bình để khai thác thuỷ sản. Chính vì vậy, tiếp cận thông qua cộng đồng là một trong những phương pháp hàng đầu cần được thực hiện. Ngoài ra, có sự phối kết hợp giữa Trung tâm nghiên cứu ứng dụng và phát triển CTXH thực hiện dự án và cán bộ, chính quyền địa phương hỗ trợ giúp đỡ của người dân, đặc biệt phụ nữ làm nghề khai thác thuỷ sản.  - *Tiếp cận thông qua nhu cầu* cấp thiết cần được hỗ trợ của các hộ gia đình làm nghề khai thác thuỷ sản ở Hoà Bình hiện nay. Các hộ gia đình nắm chắc về chính sách, pháp luật sẽ không sử dụng hoá chất độc hại, không sử dụng kích điện, đảm bảo an toàn tính mạng, an toàn thực phẩm, không bị phạt tiền và không bị tịch thu ngư cụ đánh bắt thuỷ sản. Ngoài ra, phương pháp truyền đạt kiến thức, kỹ năng thông qua tập huấn sẽ giúp cho phụ nữ làm nghề khai thác thuỷ sản sẽ tích cực tham gia câu lạc bộ nữ làm nghề khai thác thuỷ sản sau này. |
| 1. **Dự án dự kiến đạt được những kết quả (thay đổi) nào tính đến thời điểm kết thúc dự án? Nêu cụ thể - có thể bằng các gạch đầu dòng** |
| Đội ngũ cán bộ dự án sẽ cố gắng thực hiện dự án một cách tích cực nhất trong vòng 01 năm với mong muốn đạt những kết quả cụ thể sau:  - 01 Báo cáo nghiên cứu chỉ ra thực trạng hoạt động khai thác thuỷ sản, các ngư cụ được sử dụng, các yếu tố tác động đến hoạt động khai thác thuỷ sản và đề xuất các khuyến nghị liên quan đến cơ chế chính sách phù hợp cho hoạt động khai thác thuỷ sản.  - 85% các cán bộ các ban ngành đoàn thể của 5 xã, phường (75 người) nắm vững về các quy định, chính sách, pháp luật và luật bảo vệ môi trường năm 2020 liên quan đến hoạt động khai thác thuỷ sản.  - 85% các nam giới, nữ giới làm nghề khai thác thuỷ sản của 5 xã, phường (300 người) nắm vững về các quy định, chính sách, pháp luật và luật bảo vệ môi trường năm 2020 liên quan đến hoạt động khai thác thuỷ sản.  - 80% phụ nữ làm nghề khai thác thuỷ sản tại 5 xã, phường (200 phụ nữ) sẽ tham gia Câu lạc bộ phụ nữ làm nghề khai thác thuỷ sản  - Một bản đề xuất các khoảng trống trong cơ chế chính sách về các hoạt động kiểm tra giám sát của địa phương tại khu vực khai thác thủy sản, được đệ trình lên cấp có thẩm quyền xem xét điều chỉnh. |
| 1. **Dự án sẽ triển khai các hoạt động nào, và các kết quả / đầu ra cho các hoạt động này là gì?** |
| |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **STT** | | **Hoạt động** | **Kết quả đầura** | **Thời gian** | | **Muc tiêu 1 Nâng cao nhận thức cho phụ nữ và nam giới làm nghề khai thác thuỷ**  **sản về bảo vệ môi trường** | | | | | 1 | Nghiên cứu tại bàn các quy định, chính sách pháp luật liên quan đến hoạt động khai thác thuỷ sản nội đồng | Một báo cáo 20 trang về các quy định, CSXH hiện có cho hoạt động khai thác thuỷ sản  Các khoảng trống về chính sách cho hoạt động khai thá thuỷ sản hiện nay ở Việt nam | Tháng 10/2021 | | 2 | Tổ chức khảo sát 150 hộ gia đình làm nghề khai thác thuỷ sản tại 5 xã, phường ở thuỷ vực Hồ Hoà Bình  - Xây dựng công cụ khảo sát   * Triển khai tại thực địa * Tổng hợp thông tin/điều chỉnh * Viết báo cáo | Báo cáo khoảng 70 trang, trong đó có các thông tin:   * Hiện trạng khai thác, kinh tế xã hội nghề cá thuỷ vực Hồ Hoà Bình. * Hiện trạng sử dụng ngư cụ của các hồ đồng bào DTTS khai thác thuỷ sản * Các yếu tố tác động đến hoạt động khai thác thuỷ sản   - Các giải pháp về cơ chế chính sách, về nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và thực thi pháp luật, về tăng cường hoạt động kiểm tra kiểm soát, về công tác thông tin tuyên truyền, bảo vệ môi trường sống của thuỷ sinh vật và cách thức tổ chức thực hiện để bảo vệ và phát triển nguồn lợi thuỷ sản được tốt hơn, góp phần bảo vệ sinh kế cho phụ nữ làm nghề khai thác thuỷ sản. | Tháng 11/2021 | | 3  4 | Xây dựng Cẩm nang về các quy định, chính sách, pháp luật, luật bảo vệ môi trường năm 2020 liên quan đến hoạt động khai thác thuỷ sản  Thành lập Câu lạc bộ  “Câu lạc bộ nữ làm nghề khai thác thuỷ sản | 01 cẩm nang (500 cuốn) khoảng30 trang với các nội dung về các quy định, chính sách, pháp luật, luật bảo vệ môi trường năm 2020 liên quan đến hoạt động khai thác thuỷ sản  5 Câu lạc bộ tại 5 xã được thành lập, hoạt động tại nhà văn hoá xã hoặc nhà văn hoá thôn | 12/2021 -1/2022  Chuyên gia  Tháng 11/2021 | | **Mục tiêu 2. Tư vấn pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho cán bộ các ban ngành đoàn thể, namn, nữ làm nghề khai thác về bảo quy định khai thác thủy sản, về bảo vệ môi trường** | | | | | 1 | Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ các ban ngành đoàn thể của xã, trưởng thôn, già làng, trưởng bản, nam, nữ về quy định, pháp luật, luật thuỷ sản, luật bảo vệ môi trường năm 2020 liên quan đến hoạt động khai thác thuỷ sản | 200 cán bộ các ban ngành đoàn thể; nam, nữ làm nghề khai thác thuỷ sản của 5 xã, phường (Mỗi xã/ phường khoảng 40 người) | 3/2022 | | 2 | Tổ chức tư vấn pháp lý cho nam nữ làm nghề khai thác thuỷ sản và cán bộ các ban ngành đoàn thể (20 người/1 xã) | 100 nam nữ làm nghề khai thác thuỷ sản được tư vấn pháp lý | 4/2022 | | **Mục tiêu 3. Vận động chính sách xã hội cho người dân làm nghề khai thác thủy sản** | | | | | 1 | Tổ chức hội thảo: Báo cáo kết quả nghiên cứu (tập trung vào những thách thức khó khăn của phụ nữ làm nghề khai thác thủy sản | 02 cuộc hội thảo (1 Hội thảo tại huyện Đà Bắc, 1 Hội thảo tại Thành phố Hoà Bình) với trên 60 người/một hội thảo; khách mời thuộc các lĩnh vực khác nhau trong địa bàn xã, huyện, thành phố tham gia, bắt buộc phải có cán bộ trong lĩnh vực quản lý nguồn lợi thủy sản  Thành phần tham gia hội thảo nhận diện, thảo luận trực tiếp với các hộ gia đình về phối hợp quản lý hoạt động khai thác thủy sản (có sự tham gia của truyền thông/báo chí) | 5/2022 | | 2 | Tổ chức cuộc họp cộng đồng, gia đình làm nghề khai thác thủy sản, các ban ngành đoàn thể của xã, huyện, thành phố | HĐND xã tại địa phương tham gia cuộc họp với đại diện một số gia đình làm nghề khai thác thủy sản, từ đó thấy được khoảng trống trong chính sách, pháp luật đối với hoạt động khai thác thủy sản => Vận động chính sách  20 gia đình làm nghề khai thác thủy sản được tọa đàm đưa ra các khuyến nghị  50 cán bộ cấp xã, cán bộ chính sách và thực thi chính sách cấp huyện về nghề khai thác thủy sản được tham gia tọa đàm và có các đề xuất về các hoạt động kiểm soát hành vi liên quan đến bảo vệ môi trường  Ít nhất có 5 đề xuất về việc điều chỉnh, bổ sung các quy định, chính sách, chương trình liên quan tới các lĩnh vực được đề cập ở trên cho các hộ gia đình làm nghề khai thác thủy sản | 6/2022 | | 3 | Hội thảo tổng kết Dự án | Báo chí tham gia, công bố thông tin hoặc phóng sự nêu vấn đề, thực trạng mà pháp luật, chính sách cần bổ sung/thay đổi nhằm đảm bảo quyền lợi, khung pháp lý đối với hộ gia đình làm nghề khai thác thủy sản  Đăng bài, báo cáo, kết quả nghiên cứu trên website; facebook, phương tiện thông tin đại chúng | Tháng 9/ 2022 | | 4 | Sổ tay CLB phụ nữ làm nghề khai thác thuỷ sản | 01 cuốn sách về kinh nghiệm thành lập và hỗ trợ CLB phụ nữ khai thác thuỷ sản, kinh nghiệm nâng cao nhận thức cho người dân/cán bộ tham gia tư vấn pháp luật, kinh nghiệm khai thác thuỷ sản của một số phụ nữ điển hình | Tháng 8/2022 | |

|  |
| --- |
| 1. **Nêu những kinh nghiệm liên quan của tổ chức trong lĩnh vực pháp luật và tư pháp? Tổ chức sẽ sử dụng những kinh nghiệm đó như thế nào trong dự án này?** (tối đa 1/2 trang) |
| - 2005, Tham gia với Bộ LĐ Thương binh và xã hội xây dựng “*Luật Bình đẳng giới”*  - 2006-2011: Tham gia “Dự án Cấp nước và vệ sinh nông thôn ĐBSH Việt Nam (RRDRWSS) tại Nam Định”, Hiệp hội phát triển Quốc tế (IDA), Ngân hàng thế giới  - Năm 2012- 2013, Đồng chủ tri dự án “*Thực trạng hiểu biết và những nguồn tiếp cận chủ yếu về Luật bình đẳng giới của phụ nữ dân tộc thiểu số Huyện Yên Sơn, Tỉnh Tuyên Quang”* do Quỹ Jiff tài trợ  - Năm 2013 – 2014, Tổ chức đã huy động sự tham gia của cộng đồng các dân tộc thiểu số trong việc đóng góp xây dựng Luật Hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân và nâng cao trách nhiệm giải trình của chính quyền tại huyện Yên Lập tỉnh Phú Thọ.  - Năm 2016 -2019, Tăng cường sự tham gia của người khuyết tật, các tổ chức xã hội và người dân trong việc giám sát thực hiện Luật Giáo dục và các chính sách liên quan đối với người khuyết tật tại huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.  - 2011 –2013: Là Giảng viên tập huấn cho các cán bộ phòng Bảo trợ của 63 tỉnh thành phố về “*Bảo vệ môi trường trong các cơ sở bảo trợ xã hội*” do Cục Bảo trợ tổ chức  - 2015, Tổ chức tập huấn cho sinh viên Khoa Xã hội học về Luật bảo vệ môi trường 2014; Năm 2018 - 2020, Tham gia với Bộ LĐ-TB và XH xây dựng “*Luật công tác xã hội*”. Năm 2018, Tham gia với Bộ Tài nguyên môi trường Hội thảo về điều chỉnh, sửa đổi “*Luật bảo vệ môi trường năm 2020”*  Với những kinh nghiệm đã có trong lĩnh vực giảng dạy môn Xã hội học Môi trường, triển khai các hoạt động của dự án liên quan đến môi trường, đến các hoạt động liên quan đến tư pháp, tư vấn pháp luật, các hoạt động vì lợi ích của phụ nữ dân tộc và mạng lưới mối quan hệ với các tổ chức phi chính phủ/Chính phủ, chúng tôi thường xuyên đặt mình vào vị trí những người yếu thế để thực hiện các dự án, bảo đảm dự án phát huy tối đa tác dụng, tối đa số người được hưởng lợi từ dự án. |
| 1. **Tổ chức sẽ phối hợp với các tổ chức khác (thuộc chính phủ và phi chính phủ) như thế nào khi thực hiện dự án?** (tối đa 1/2 trang) |
| Để thực hiện tốt dự án, Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công tác xã hội đã liên hệ với các cơ quan Chính phủ/Phi Chính phủ trên địa bàn tỉnh Hòa Bình làm cầu nối giúp Trung tâm thực hiện tốt dự án, tạo điều kiện cho dự án được triển khai tốt, mang lại lợi ích lâu dài cho các đối tượng được hưởng lợi. Cụ thể, các cơ quan sau:  - Sở Tư pháp  - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hòa Bình  - Sở Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài nguyên và môi trường 3 huyện, thành phố  - Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm  - Hội phụ nữ tỉnh Hòa Bình, Hội phụ nữ 3 huyện, thành phố  - Hội phụ nữ của 3 địa bàn dự án: Thị xã Hòa Bình, huyện Đà Bắc, huyện Tân Lạc  - Chính quyền tại 5 xã, phường triển khai các hoạt động của dự án  - Hội phụ nữ tại 5 xã, phường triển khai các hoạt động của dự án  - Liên hiệp các Hội khoa học kỹ thuật tỉnh Hòa Bình |
|  |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. **Mô tả các điểm mới và sáng tạo của dự án** (tối đa 1/2 trang) | | | |
| Hiện nay, các dự án về khoa học tự nhiên liên quan đến nguồn lợi thủy sản, chất lượng môi trường nước… đã được triển khai. Tuy nhiên, cho đến hiện nay, chưa có một dự án nào thực hiện tuyên truyền để nâng cao nhận thức và hiểu biết pháp luật về bảo vệ môi trường cho phụ nữ dân tộc Mường làm nghề khai thác thuỷ sản tại các thủy vực nói chung và khu vực hồ Hoà Bình nói riêng. Liệu những người thực thi chính sách, pháp luật hiện hành có đang thực sự làm tốt nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các đối tượng đó. Điều này chưa có bất kỳ một đánh giá chính thức nào được đưa ra, ảnh hưởng không nhỏ đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhóm đối tượng phụ nữ dân tộc làm nghề khai thác thủy sản. Đây là một trong những điểm mới của dự án, được đưa ra làm một trong những mục tiêu cụ thể mà dự án sẽ thực hiện.  Thêm vào đó, các chính sách, pháp luật của Nhà nước ta cũng chưa đầy đủ, thậm chí còn thiếu thống nhất giữa các cơ quan liên quan trong bảo vệ quyền lợi cho những người làm nghề khai thác thủy sản. Người dân chưa nắm vững pháp luật về bảo vệ môi trường, 81,1% số hộ làm nghề khai thác từng bị xử phạt vi phạm các quy định trong lĩnh vực khai thác (bao gồm sử dụng chất nổ, xung điện, chất độc để khai thác thuỷ sản, sử dụng lưới có mắt lưới nhỏ khai thác cá con vi phạm quy định về đánh bắt thuỷ sản).  Luật số 72, Bảo vệ môi trường năm 2020 (Chương II, Mục 1, Bảo vệ môi trường nước: Điều 7- Điều 9 về bảo vệ môi trường nước mặt phải gắn với bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ môi trường thủy sinh…) mới được thông qua 17/11/2020 tại kỳ họp thứ 10 Quốc Hội khóa XIV rất cần được phổ biến và tuyên truyền rộng rãi cho mọi người dân đặc biệt phụ nữ nghèo dân tộc Mường, tỉnh Hòa Bình làm nghề khai thác thuỷ sản. | | | |
| 1. **Phụ nữ và các nhóm hưởng lợi khác sẽ tham gia thế nào và quá trình thiết kế, thực hiện và giám sát dự án?** **Dự án sẽ có tác động khác nhau lên phụ nữ và nam giới như thế nào (bao gồm cả phụ nữ và nam giới dân tộc thiểu số, nếu liên quan)?** (tối đa 1/2 trang) | | | |
| Phụ nữ và các nhóm hưởng lợi sẽ tham gia với nhóm nghiên cứu khảo sát hiện trạng nghề khai thác thủy sản, tham gia tập huấn về chính sách, pháp luật liên quan đến bảo vệ môi trường. Đặc biệt tham gia quá trình thành lập và tham gia sinh hoạt các câu lạc bộ phụ nữ làm nghề khai thác thủy sản, tổ chức và duy trì các hoạt động của câu lạc bộ. Các hoạt động của dự án đều được công khai, minh bạch. Chị em phụ nữ và các nhóm hưởng lợi đều được trao đổi, bàn bạc khi triển khai các hoạt động.  Dự án dự kiến sẽ tác động trực tiếp lên đối tượng hưởng lợi bao gồm phụ nữ và nam giới làm nghề khai thác thuỷ sản. Phụ nữ vừa tham gia hoạt động khai thác thuỷ sản (gần 50%), vừa tham gia hoạt động tiêu thụ thuỷ sản (90%). Sau khi đánh bắt về, phụ nữ mang ra chợ bán, hoặc bán cho các gia đình làm nghề du lịch (Homstay). Các hộ gia đình dùng hoá chất, chất độc hại để đánh bắt cá, có thể khai thác được nhiều, nhưng sẽ không bền vững vì lâu dài sẽ ảnh hưởng đến sức khoẻ của người dân và khách du lịch khi họ ăn phải cá có hoá chất độc hại. Đặc biệt phụ nữ dùng hoá chất, chất độc hay kích điện trong khai thác sẽ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khoẻ, sinh kế bền vững của phụ nữ làm nghề khai thác.  Dự án sẽ giúp chị em phụ nữ dân tộc Mường và cả nam giới nâng cao nhận thức, hiểu biết về pháp luật, thay đổi hành vi trong hoạt động khai thác, để không bị phạt và nguồn lợi thuỷ sản không bị cạn kiệt, duy trì được nghề khai thác thủy sản và ổn định được cuộc sống gia đình. | | | |
| 1. **Các rủi ro và thách thức trong quá trình thực hiện dự án là gì? Làm thế nào để giải quyết chúng?** (tối đa 1 trang, thêm dòng nếu cần thiết) | | | |
| **STT** | **Tên rủi ro,**  **thách thức** | **Mô tả rủi ro,**  **thách thức** | **Giải pháp để giảm thiểu rủi ro** |
| 1 | Năng lực và trình độ chuyên môn pháp lý của đối tượng tập huấn chưa cao. | Trong 5 xã của, dự kiến dự án sẽ triển khai tại tỉnh Hoà Bình, có 3 xã có tỷ lệ hộ nghèo cao so với các xã khác trên cả nước. Xã Vàng Nưa, huyện Đà Bắc, tỉnh Hoà Bình, tỷ lệ hộ nghèo năm 2020 là 38,4%, hơn 90% dân số là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp. Xã Tiền phong, huyện Đà Bắc, tỷ lệ hộ nghèo 45,9%, thu nhập bình quân 22 triệu đồng/1 người 1 năm, cả xã có 350 người làm nghề khai thác, trình độ học vấn thấp, hơn 90% là người dân tộc, trình độ nhận thức chưa cao, đặc biệt là nhận thức pháp lý. Chính vì vậy, để truyền đạt và nâng cao năng lực pháp lý cho các đối tượng này là một trong những thách thức lớn đối với dự án và cụ thể là các chuyên gia của dự án | Gia tăng hoạt động tiếp xúc của các chuyên gia với đối tượng được tập huấn thông qua trò chuyện, sử dụng các phương pháp truyền đạt hiệu quả hơn.  Sử dụng các công cụ hỗ trợ truyền đạt năng lực pháp lý cho đối tượng được tập huấn |
| 2 | Sự thận trọng/ rụt rè của đối tượng được tập huấn | Hầu hết các đối tượng này đều thiếu tự tin trong giao tiếp xã hội nói chung và trong các hoạt động khác đặc biệt khi tham dự tập huấn trong điều kiện tiếp xúc với nhiều người. | Yêu cầu tuyển chọn chuyên gia tập huấn có năng lực thúc đẩy sự tham gia của học viên là yêu cầu bắt buộc. |
| 3 | Dịch Covid và thời điểm mùa đánh bắt | Dịch Covid hiện nay vẫn đang hoành hành ở nhiều tỉnh thành trong cả nước, tỷ lệ người được tiêm thuốc phòng dịch còn thấp. Nếu có đợt dịch xuất hiện dự án lại phải tạm ngừng hoạt động sẽ ảnh hưởng đến tiến độ của dự án. Mặt khác thời điểm đúng mùa vụ đánh bắt cá, người dân khó sắp xếp thời gian tham gia tập huấn | Tổ chức tập huấn vào thời gian không dịch bệnh và tránh thời điểm mùa vụ đánh bắt |
|  | Bất đồng ngôn ngữ | Vì 2 huyện mà dự án sẽ triển khai có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số, với các ngôn ngữ giao tiếp chính khác nhau. Chuyên gia, cán bộ dự án sẽ gặp các khó khăn nhất định trong việc thực hiện khảo sát cũng như tập huấn. | Có sự chuẩn bị tốt nhất về người phiên dịch để hỗ trợ cho các hoạt động khi cần thiết |
|  | Yếu tố tâm lý của người tham gia khảo sát | Bà con dân tộc sử dụng các ngư cụ đánh bắt không đúng quy định, mắt lưới nhỏ, bắt cá con, cá không kịp lớn, làm giảm sản lượng khai thác và kích thước các loài khai thác. Mặt khác người dân còn dùng hoá chất thả xuống hồ Hoà Bình để bắt cá, làm ô nhiễm môi trường nước, sử dụng kích điện để khai thác cá, gây chết người, chết trứng cá và cá con.. Do đó bà con có thể ngại tiếp xúc và trả lời các câu hỏi khảo sát, cũng như tham dự tập huấn. Nhiều cung bậc cảm xúc có thể sẽ xuất hiện với một số người khi tham gia chia sẻ câu chuyện về những gì trong hoạt động khai thác, dẫn đến các khó khăn nhất định trong việc thu thập thông tin. | Cán bộ thực hiện các phỏng vấn sâu phải đảm bảo yêu cầu về thiết lập mối quan hệ, có kỹ năng phỏng vấn sâu hiệu quả và có thể thực hiện kỹ năng tham vấn khi cần thiết. |
|  | | | |
| 1. **Cách tư liệu hóa và truyền thông về kết quả của dự án đến các đối tượng hưởng lợi, chính quyền và các bên liên quan khác sẽ được thực hiện như thế nào?** (tối đa 1/2 trang) | | | |
| - Lập trang website, facebook riêng, nhằm truyền thông nâng cao nhận thức về các quy định, chính sách, pháp luật, luật bảo vệ môi trường liên quan đến hoạt động khai thác thuỷ sản, kêu gọi hoạt động tham gia tình nguyện cho các hoạt động của dự án, từ đó tạo ra sức lan tỏa đến cộng đồng của dự án. Qua đó, thực hiện các hoạt động marketing hiệu quả thông qua các mạng xã hội phục vụ thực hiện dự án.  - Mở cổng thông tin điện tử thông qua email kêu gọi đóng góp các ý kiến xây dựng chính sách, pháp luật của dự án đến từ cộng đồng.  - Thành lập 5 câu lạc bộ tại 5 xã tại nhà văn hoá thôn, treo băng rôn, truyền thông tại 5 xã để người dân cả xã biết được dự án và cùng quản lý công tác bảo vệ môi trường nước  - Phát hành sách về dự án nhằm tác động lâu dài tới cộng đồng, xã hội tới chính sách, pháp luật của Nhà nước. | | | |
| 1. **Trình bày phương pháp và kế hoạch duy trì hiệu quả và ảnh hưởng lâu dài của dự án đối với nhóm đối tượng hưởng lợi nói riêng và cải thiện tình hình tiếp cận tư pháp trong lĩnh vực nói chung** (tối đa 1/2 trang) | | | |
| Sau khi dự án kết thúc, những tác động tích cực đến từ dự án vẫn còn lâu dài và tiếp tục được phát huy:  + Về mặt xã hội: Dự án thúc đẩy sự phát triển tư duy con người về mặt pháp lý trong việc nâng cao sự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người phụ nữ làm nghề khai thác thuỷ sản. Kêu gọi thêm sự quan tâm, chú ý của cộng đồng đến đối tượng này và từ đó thúc đẩy sự bảo vệ đến từ xã hội đối với nhóm đối tượng này.  + Về mặt chính sách, pháp luật: Dự án kỳ vọng sẽ tác động tới chính sách, pháp luật sau này đối với chính quyền địa phương, đến các hộ gia đình làm nghề khai thác thuỷ sản thông qua các bài viết đánh giá, góp ý của các nhà khoa học trong việc xây dựng khung pháp lý tốt hơn, hiệu quả hơn cho các hộ làm nghề khai thác thuỷ sản nói chung.  Để những hiệu quả lâu dài nêu trên được diễn ra, nhóm thực hiện dự án dự định thực hiện các phương pháp sau:  - Xây dựng đội ngũ tư vấn pháp luật bao gồm các tình nguyện viên pháp lý nhằm hỗ trợ, tư vấn miễn phí, giải đáp thắc mắc liên quan đến dự án.  - Tiếp nhận những kiến nghị của người dân/nhóm đối tượng hưởng lợi từ dự án thông qua Trung tâm  - Tiếp tục tạo mối quan hệ phối kết hợp giữa Trung tâm nghiên cứu ứng dụng và phát triển CTXH với cán bộ cơ sở để giúp hoạt động hiệu quả trong công tác bảo vệ cho phụ nữ nghèo, dân tộc thiểu số làm nghề khai thác thuỷ sản, nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về quyền và nghĩa vụ của phụ nữ làm nghề khai thác thuỷ sản. | | | | |
| 1. **Danh sách nhân sự chính tham gia thực hiện dự án (mỗi dự án không quá 05 cán bộ). Đính kèm sơ yếu l‎í lịch ngắn gọn cho từng cán bộ (mỗi sơ yếu lí lịch tối đa 02 trang A4).** | | | |
| |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Họ và tên** | **Trình độ và kinh nghiệm có liên quan đến lĩnh vực đề xuất** | **Vai trò trong dự án** | | Nguyễn Thị Kim Hoa | PGS.TS Xã hội học | Giám đốc dự án | | Mai Linh | Tiến sỹ Xã hội học | Cán bộ dự án | | Nguyễn Thị Tuyết Nga | Tiến sỹ Xã hội học | Cán bộ dự án | | Đào Thu Thuỷ | Cử nhân kinh tế (Chuyên ngành kế toán) | Kế toán dự án | | Tất cả những kinh nghiệm của các cán bộ trong dự án sẽ được thể hiện trong sơ yếu  lý lịch cá nhân đính kèm file này. | | | | | | |
|  | | | |
| 1. **Danh sách các tài liệu đính kèm cùng Đơn nộp sáng kiến:** Lưu ý, đây là các tài liệu bắt buộc để xem xét tính hợp lệ của Sáng kiến | | | |
| x Quyết định thành lập hoặc đăng ký hoạt động của tổ chức  x Điều lệ hoạt động của tổ chức (nếu có)  x Ngân sách đề xuất (bằng Excel, theo mẫu có sẵn)  ☐ Báo cáo kiểm toán tổ chức mới nhất (nếu có)  x Sơ yếu lý lịch (CV) của cán bộ dự án nêu trong mục 13. | | | |

**XÁC NHẬN CỦA TRƯỜNG** Hà Nội, ngày 17 tháng 9 năm 2021

**Giám đốc Trung tâm**

**PGS.TS. Nguyễn Thị Kim Hoa**